

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 55/2022/HSST

Ngày: 30 - 3 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Định.

Các hội thẩm nhân dân: bà Bùi Kim Dung – Chức vụ: Nguyên Hiệu trưởng trường chính trị Nguyễn Văn Cừ TP.Hạ Long và bà Lê Thị Xuân Hương: chức vụ: Phó Hiệu Trưởng trường Trung học cơ sở Hà Tu, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Trần Bảo L** - Sinh ngày: 20/12/2004, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi cư trú: thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sỹ T và bà Trần Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi trú”, hiện tại ngoại vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo L:*** ông Hồ Sỹ T – sinh năm 1965 (là bố đẻ của bị cáo). Địa chỉ: thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: chị Đỗ Thị N - sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 7, khu 1, đường T, phường C. TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Đoàn Thị L - Sinh năm 1981, vắng mặt.

2. Anh Trần N T – Sinh năm 1985, vắng mặt.

3. Chị Lê Thị C - Sinh năm 1997, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10/2021, Hồ Trần Bảo L đã nảy sinh ý định lừa đảo người khác để chiếm đoạt tiền để chi tiêu cá nhân. L đã lên mạng xã hội Facebook mua 01 tài khoản

trị giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi đổi tên thành tài khoản “Nguyễn Mai”, đăng tải bài viết rao bán quả “Sầu riêng” nhằm mục đích tìm người mua quả “Sầu riêng” rồi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 17/10/2021, chị Đỗ Thị N có nhu cầu nhập quả “Sầu riêng” về bán, chị N đã dùng tài khoản Facebook “Đỗ N” liên hệ với tài khoản “Nguyễn Mai” để hỏi mua. Qua trao đổi, chị N đồng ý mua 2 tạ sầu riêng với giá 10.700.000đ (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng) và chi phí vận chuyển là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Để tránh bị phát hiện L đã nhờ chị Đoàn Thị L nhận hộ số tiền của chị N, L yêu cầu chị N chuyển tiền đặt cọc là 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) vào tài khoản ngân hàng số 101003295..., mang tên “DOAN VAN THANH”, mở tại ngân hàng Viettinbank và sau khi hàng gửi lên xe chuyển ra, chị N chuyển nốt số tiền 7.400.000đ (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) cho L. Chị N đồng ý và chuyển trước số tiền 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền cọc. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, L gửi cho chị N hình ảnh của một số người đang vận chuyển thùng sầu riêng lên xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-186... và thông báo cho chị N là đã gửi hàng ra. Do tin tưởng nên chị N tiếp tục chuyển số tiền 7.400.000 (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) cho L. Đến ngày 19/10/2021, L dùng số điện thoại 0878.124... liên lạc với chị N, tự xưng là lái xe chở hàng, thông báo hàng của chị N đã đến Hà Tĩnh, do công tác vận chuyển nên phải chuyển hàng sang xe khác. Lúc này, L yêu cầu chị N chuyển tiếp số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) vào tài khoản nhà xe là 1022693..., mang tên “BUI THANH TOAN” mở tại Ngân hàng Vietcombank để nhận hàng và hứa hẹn sẽ chuyển trả lại sau. Do thấy sự việc không hợp lý nên chị N không đồng ý chuyển số tiền này. Lúc này, L thông báo do xe không đợi được nên đã để hàng hoá của chị N tại chốt tiếp giáp Nghệ An - Hà Tĩnh ở cầu Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Chị N có nhờ bạn kiểm tra tại cầu Bến Thủy nhưng không có thùng sầu riêng nào được gửi lại. Chị N có liên lạc với L vào số điện thoại trên nhưng không liên lạc được, chị N đã đến cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Quá trình điều tra, Hồ Trần Bảo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên toà bị cáo Hồ Trần Bảo L không đến tham dự phiên toà, nhưng có đơn xin xử vắng mặt đồng thời cũng nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người bị hại là chị Đỗ Thị N vắng mặt tại phiên toà, nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, về số tiền chị N bị L chiếm đoạt, chị đã được phía gia đình L hoàn trả đầy đủ, chị không yêu cầu bồi thường gì thêm và chị có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Những người làm chứng chị Đoàn Thị L, anh Trần N T và chị Lê Thị C có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSHL ngày 10/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L đã truy tố Hồ Trần Bảo L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trần Bảo L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo L cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không đề nghị nên không đề cập.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ sau khi nhận Cáo trạng đến nay, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo (đồng thời là người bào chữa của bị cáo) và người bị hại tại phiên tòa: Bị cáo L và người đại diện hợp pháp của bị cáo L có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại cũng đã có lời khai và quan điểm tại cơ quan điều tra nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 và khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hồ Trần Bảo L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân, vào các ngày 17 và 18/10/2021, Hồ Trần Bảo L đã thông qua mạng xã hội facebook, dùng thủ đoạn gian dối bán 02 tạ quả “Sầu riêng” để chiếm đoạt số tiền 11.100.000đ (mười một triệu một trăm ngàn đồng chẵn) của chị Đỗ Thị N.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Trần Bảo L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội

và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần tuyên cho các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, hiện đang là học sinh nên nhận thức pháp luật chưa đầy đủ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[4] Về hình phạt: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang còn ở độ tuổi đi học và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích.

Bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Trần Bảo L phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trần Bảo L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày nguyên án.

Giao bị cáo Hồ Trần Bảo L cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường

hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 16/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Hồ Trần Bảo L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Trần Bảo L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Định